

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 260/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 305/TTr-SYT ngày 07/12/2021 của Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, cụ thể như sau:

1. Đối với cấp xã, phường, thị trấn:
 - Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh): 190 đơn vị.
 - Cấp 2 - Nguy cơ trung bình (vùng vàng): 02 đơn vị.
 - Cấp 3 - Nguy cơ cao (vùng cam): 01 đơn vị.
2. Đối với cấp huyện, thành phố:
 - Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh): 11 đơn vị.
3. Đối với cấp tỉnh:
 - Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh).

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố căn cứ vào phân cấp độ dịch COVID-19 tại Quyết định này để áp dụng các biện pháp hành chính “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn theo quy định tại Công văn 4168/UBND-VHXH ngày 19/10/2021 và Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Sở Y tế chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thành phố căn cứ diễn biến tình hình dịch COVID-19, kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Giang để áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ 00h00 ngày 10/12/2021 và thay thế Quyết định số 2513/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh Hà Giang về việc phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trong tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- BCĐQG phòng, chống dịch COVID-19 (báo cáo);
- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (báo cáo);
- TTr Tỉnh ủy – HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Thành viên BCĐ PC dịch COVID-19 tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Thông tấn xã VN thường trú tại Hà Giang;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, KTTH, VHXH. *lh*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Phụ lục
ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ NGUY CƠ THEO NGHỊ QUYẾT 128/NQ-CP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG
 (Kèm theo Quyết định số *1262* /QĐ-UBND, ngày *09* /12/2021 của UBND tỉnh Hà Giang)

TT	Địa giới hành chính	Dân số	Số ca mắc mới trong cộng đồng trong 02 tuần qua* (22/11 - 05/12/2021)	Tiêu chí 1. Quyết định 4800	Tiêu chí 2. Tiêm vắc xin người trên 18 tuổi**	Đánh giá mức độ nguy cơ
I	Toàn tỉnh Hà Giang	882.278	64	3,63	> 70%	Cấp 1
II	Quy mô cấp huyện, thành phố					
1	TP Hà Giang	56.119	7	6,24	>70%	Cấp 1
2	Mèo Vạc	88.129	2	1,13	> 70%	Cấp 1
3	Đồng Văn	85.912	0	0,00	>70%	Cấp 1
4	Yên Minh	100.163	5	2,50	> 70%	Cấp 1
5	Quản Bạ	57.815	45	38,92	>70%	Cấp 1
6	Bắc Mê	58.374	1	0,86	> 70%	Cấp 1
7	Vị Xuyên	116.467	2	0,86	>70%	Cấp 1
8	Bắc Quang	124.276	0	0,00	>70%	Cấp 1
9	Quang Bình	63.276	2	1,58	>70%	Cấp 1
10	Hoàng Su Phì	68.548	0	0,00	>70%	Cấp 1
11	Xín Mần	70.411	0	0,00	>70%	Cấp 1
III	Quy mô cấp trọng điểm					
1	Xã Nghĩa Thuận, huyện Quản Bạ	3.668	26	354,42	> 70%	Cấp 3
2	Thị trấn Tam Sơn, huyện Quản Bạ	6.620	8	60,42	> 70%	Cấp 2
3	Xã Tùng Vài, huyện Quản Bạ	5.061	8	79,04	> 70%	Cấp 2
9	Các xã, phường, thị trấn còn lại trên địa bàn tỉnh					Cấp 1

* Số ca mắc mới không tính các trường hợp trong khu vực cách ly, đã được quản lý.

** Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19

